TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2023/HS-ST
Ngày 22/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH BẮC KẠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Luân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Chiêm và Bà Hoàng Thị Thu Hà
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Hà Thị Hoàn, là thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa*: Ông Nông Đinh Hiệp, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST- HS, ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 06 tháng 02 năm 1992; tại: xã H, huyện B, tỉnh Lạng sơn; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn B và bà Hoàng Thị V; bị cáo có vợ là Hoàng Thị T1 và 01 con; tiền sự: Không; tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đỗ Thị X - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+Chị Hoàng Thị T1, sinh năm 1990; Trú tại: thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn (vắng mặt).

+ Anh Lý Huy Hùng, sinh năm 1994; Trú tại: tổ nhân dân Ph, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng: Anh Hoàng Văn T2, sinh năm 1991; Trú tại thôn NB, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn(vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Hoàng Văn Ng, sinh năm 1992; Trú tại: thôn Kh, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt).

+ Anh Nông Văn T3, sinh năm 1987; Trú tại: thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn(vắng mặt)..

+ Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1986; Trú tại: thôn Nà Bưa, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/8/2022 Công an huyện N nhận được tố giác của quần chúng nhân dân về đối tượng Hoàng Văn T – Sinh năm 1992, trú tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Qua kiểm tra, xác minh nhanh phát hiện tại phòng 201 nhà nghỉ Th thuộc tổ nhân dân G, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn có 03 người đang thuê nghỉ có lai lịch cụ thể: 1. Hoàng Văn T – Sinh năm 1992, trú tại thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. 2. Hoàng Văn T2 – Sinh năm 1991, trú tại thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. 3. Hoàng Văn S – Sinh năm 1986 trú tại thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Qua kiểm tra Hoàng Văn T khai nhận bản thân đang có ma túy tàng trữ trên người nên tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T vào hồi 13 giờ 10 phút và thu giữ, tạm giữ tại túi quần trước bên phải đang mặc của T 01 ví da màu đen trên ví có ghi dòng chữ Hugo Boss, trong ví có số tiền 2.990.000đ (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ; 05 tờ tiền mệnh giá 200.000đ; 10 tờ tiền mệnh giá 100.000đ; 09 tờ tiền mệnh giá 50.000đ; 02 tờ tiền mệnh giá 20.000đ, được niêm phong ký hiệu A1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J7 Prime loại màn hình cảm ứng, màu trắng có ốp màu đen đã qua sử dụng (niêm phong ký hiệu T2).

Thu giữ tại túi quần trước bên trái đang mặc trên người của T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có một gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) bên trong giấy này có một lớp giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng (loại giấy trong bao thuốc lá) bên trong lớp giấy này là lớp giấy màu trắng trên giấy ghi nhiều chữ và số tự nhiên, bên trong các lớp giấy này có chứa chất dạng cục màu trắng, Cơ quan điều tra đã chích một lượng nhỏ chất màu trắng trên để thử với thuốc thử Heroine (do Bộ Công an cấp). Kết quả dung dịch thuốc thử chuyển sang màu tím trùng với màu nhận biết chất ma túy (Heroine). Trong bao

thuốc lá trên còn chứa 01 túi nilon (dạng túi đựng bơm kim tiêm) bên trong có chứa 07 gói nhỏ loại giấy gói một mặt màu trắng, một mặt màu vàng (loại giấy trong bao thuốc lá), Cơ quan điều tra đã chích một lượng nhỏ chất màu trắng trong 07 gói nhỏ bất kỳ trên để thử với thuốc thử Heroine (do Bộ Công an cấp). Kết quả dung dịch thuốc thử chuyển sang màu tím trùng với màu nhận biết chất ma túy (Heroine) (niêm phong ký hiệu T1). Tạm giữ của Hoàng Văn T2 số tiền 400.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại phím bấm màu đen đã qua sử dụng (niêm phong ký hiệu B1, B2).

Ngoài ra tại phòng nghỉ 201 còn phát hiện thu giữ 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng tại vị trí chân giường phía giáp tường (niêm phong ký hiệu B3).

Hồi 18 giờ 05 phút ngày 16/8/2022 tại Trụ sở Công an huyện N cùng có mặt Hoàng Văn T đã tiến hành cân xác định khối lượng số chất dạng cục màu trắng và 07 gói nhỏ chứa chất màu trắng đã thu giữ (có ký hiệu T1) của T. Kết quả số chất dạng cục màu trắng và 07 gói nhỏ chứa chất màu trắng có tổng khối lượng là 1,800g (Một phẩy tám không không gam). Sau khi cân xác định khối lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành niêm phong số chất dạng cục màu trắng và chất bột màu trắng trên được gói lại vào trong một tờ giấy và cho vào một phong bì mới niêm phong (ký hiệu A2) để gửi giám định (Quyết định trưng cầu giám định số 35 ngày 17/8/2022)

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 17/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số: 15 ngày 17/8/2022 đối với nơi ở, công trình phụ cận của Hoàng Văn T. Qua khám xét không thu giữ, tạm giữ tài sản, đồ vật gì liên quan đến hành vi phạm tội của T

Tại Bản kết luận giám định số 173/KL- KTHS ngày 19/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì (ký hiệu A2) gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,800g (Một phẩy tám không không gam), sau giám định còn 1,735g (Một phẩy bảy ba năm gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T161 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn T khai nhận trong ngày 16/8/2022 bản thân được bán trái phép chất ma túy loại Heroine cho những người sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ 30 phút sáng ngày 16/8/2022 tại khu vực sau nhà Nguyễn Văn Hù, địa chỉ thôn Đ, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, T bán cho Nông Văn T3 – Sinh năm 1987, trú tại thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Lạnh Sơn 02 gói nhỏ ma túy Heroine với số tiền là 150.000đ, T biết số tiền trên là do T3 và Hoàng Văn Ng – Sinh năm 1992, trú tại thôn Kh, xã Cường Lợi, huyện N góp mỗi người mua 01 gói. Ngh là người trực tiếp đưa một tờ tiền mệnh giá 500.000đ cho T và T3 là người nhận 02 gói nhỏ ma túy từ T (lúc đó Nghiệp đứng cạnh). Số tiền thừa T trả Ng trước cửa nhà Nguyễn Văn Hù là 150.000đ, còn 200.000đ T trừ đi số tiền Ng mua ma túy với T trước đó vào ngày 15/8/2022 do Ng nợ.

Lần thứ hai: Vào khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày tại đoạn đường vào Động Nàng Tiên thuộc khu vực thôn Đcách nhà Nguyễn Văn Hù (Hù chíp) khoảng 58m về hướng đi Trung tâm thị trấn Yc, T bán 01 gói nhỏ ma túy Heroine với số tiền là 100.000đ cho Hoàng Văn T2 – Sinh năm 1991, trú tại thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, sau đó bán cho Hoàng Văn S – Sinh năm 1986, cùng trú tại thôn B, xã H, huyện B 02 gói nhỏ ma túy Heroine với số tiền là 200.000đ. Sau khi bán ma túy cho T2, S xong T đi đến một quán trà đá ở vỉa hè thị trấn Y uống nước, đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì S đón T đến thuê phòng 201 nhà nghỉ Th tại Tổ nhân dân G, thị trấn Y, huyện N để nghỉ đến hơn 13 giờ ngày 16/8/2022 thì bị Công an huyện N kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Ngoài ra Hoàng Văn T còn khai nhận: Trước đó vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15/8/2022 cũng tại khu vực thôn Đ, thị trấn Y, T được bán 02 gói nhỏ ma túy Heroine với giá 200.000đ cho Hoàng Văn Ng nhưng Ng nợ chưa trả tiền. Đến ngày 16/8/2022 khi Nghiệp cùng T3 mua mỗi người một gói nhỏ ma túy với tổng số tiền là 150.000đ. Ng đưa tờ tiền mệnh giá 500.000đ cho T nên T đã trừ đi số tiền 200.000đ Ng nợ mua ma túy ngày 15/8/2022.

Về nguồn gốc số tiền có để đi mua ma túy về sử dụng và bán cho các đối tượng khác và số ma túy bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ ngày 16/8/2022 Hoàng Văn T khai nhận:

Ngày 08/8/2022 để có tiền đi mua ma túy T mang chiếc xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE biển kiểm soát 12 B1-180.94 đăng ký tên vợ là Hoàng Thị T1 đi cầm cố ở hiệu cầm đồ H tại thị trấn, huyện N, tỉnh Bắc Kạn lấy 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Đến ngày 14/8/2022, T bắt xe khách từ bến xe huyện N, tỉnh Bắc Kạn đi đến khu vực Chợ Lớn, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh mua ma túy với một người đàn ông không quen biết với số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) được 01 gói (gói bằng giấy vỏ bao thuốc lá). Mua được ma túy T thuê phòng ở gần đó để nghỉ và chia số ma túy mua được thành nhiều gói nhỏ để tiện sử dụng và bán lại cho người khác. Đến sáng ngày 15/8/2022 thì bắt xe khách đi về huyện N, tỉnh Bắc Kạn đến gần trưa thì về đến huyện N, T đi bộ vào nhà anh Hù (hay còn gọi là Hù) nhà ở đoạn đường đi Động Nàng Tiên và chơi ở đó đến đêm cùng ngày 15/8/2022 thì bán cho Ng 02 gói nhỏ ma túy nhưng Ng nợ tiền. Đến ngày 16/8/2022 thì bị cáo được bán ma túy Heroine cho những người kể trên. Mục đích bị cáo đi mua ma túy về là để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Lời khai nêu trên của Hoàng Văn T là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các nhân chứng và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án

Về vật chứng đã thu giữ, tạm giữ bao gồm:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu T161, mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, bên trong có chứa 1,735g (một phẩy bảy ba năm gam) ma túy.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên ngoài ghi " Vật chứng còn lại vụ mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/8/2022".

- 01 (một) phong bì dán kín niêm phong ký hiệu B3 bên trong có: 02 (hai) bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, số 12001817, mang tên Hoàng Thị T1, địa chỉ: P, H, B, Lạng Sơn.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 12B1 - 180.94. Số máy: JF94E0355346; Số khung: RLHJF6339MZ144854. Có chìa khóa xe kèm theo, xe đã qua sử dụng cũ, giấy tờ xe mang tên Hoàng Thị T1 (vợ của Hoàng Văn T).

- 01 (một) phong bì dán kín niêm phong ký hiệu T2 bên trong có: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: SamSung Galasy J7 Prime, có số sêri là: R58HB693WMZ. Điện thoại có màu trắng, ốp màu đen. Điện thoại đã qua sử dụng cũ. (Thu giữ của Hoàng Văn T).

- 01 (một) ví da màu đen, trên ví có dòng chữ Boss Hugoboss (Thu giữ của Hoàng Văn T).

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, bàn phím số, có màu đen. Số seri 1 là: 356957094323798; số seri 2: 366957099323793 (Tạm giữ của Hoàng Văn T2). Hiện đang được quản lý theo quy định.

- Số tiền 2.990.000đ được niêm phong, hiện đang được quản lý theo quy định.

Vật chứng, tài sản đã xử lý:

Đối với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) và một xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave biển kiểm soát 12B1-116.21 đã tạm giữ của Hoàng Văn T2. Qua điều tra xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành trả lại cho Hoàng Văn T2.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS-NR ngày 28/12/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn, truy tố bị cáo Hoàng Văn T về: "Tội Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát đã truy tố, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo, bà Đỗ Thị Xuân có ý kiến: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ dân trí thấp. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo tự thú. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, Điều 38 xử phạt bị cáo 07 năm tù. Về hình phạt bổ sung không áp dụng do bị cáo thuộc hộ cận nghèo, lao động tự do, không có thu nhập. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T1 vắng mặt tại phiên tòa trong đơn xin xét xử vắng mặt nêu ý kiến đối với chiếc xe đang bị tạm giữ trong vụ án là của chị T1, xe mua trong thời kỳ hôn nhân, tiền mua xe và đăng ký xe tên chị T1, anh T bán chiếc xe rồi lấy tiền đi mua ma túy chị T1 không biết nên chị T1 đề nghị được lấy lại chiếc xe. Đối với số tiền 10.000.000,đ do bị cáo bán xe cho anh H chị T1 đã trả đủ tiền cho anh H nên đề nghị lấy lại xe và không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên cho chị T1.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lý Huy H vắng mặt tại phiên tòa trong đơn xin xét xử vắng mặt nêu ý kiến: đã mua chiếc xe hiện đang bị cơ quan Công an tạm giữ của Hoàng Văn T và có làm giấy tờ mua bán với số tiền 10.000.000,đ và đã nhận đủ số tiền từ chị T1 là vợ của bị cáo nên không có ý kiến gì thêm và cũng không yêu cầu lấy lại xe vì đã nhận được tiền.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn T2 vắng mặt tại phiên tòa trong đơn xin xét xử vắng mặt nêu ý kiến đối với chiếc điện thoại NoKia bị tạm giữ anh T2 được liên lạc để mua ma túy với Hoàng Văn T nên không có ý kiến gì đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Văn T theo cáo trạng. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo: Hoàng Văn T phạm "Tội mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS đề nghị hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo từ 05 đến 07 triệu đồng để sung quỹ Nhà Nước.

Về vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng;

* Trả lại cho chị Hoàng Thị T1:

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, số 12001817, mang tên Hoàng Thị T1, địa chỉ: P, H, B, Lạng Sơn.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 12B1 - 180.94. Số máy: JF94E0355346; Số khung: RLHJF6339MZ144854. Có chìa khóa xe kèm theo, xe đã qua sử dụng cũ, giấy tờ xe mang tên Hoàng Thị T1 (vợ của Hoàng Văn T).

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: SamSung Galasy J7 Prime, có số sêri là: R58HB693WMZ. Điện thoại có màu trắng, ốp màu đen. Điện thoại đã qua sử dụng cũ. (Thu giữ của Hoàng Văn T).

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, bàn phím số, có màu đen. Số seri 1 là: 356957094323798; số seri 2: 366957099323793 (Tạm giữ của Hoàng Văn T2).

*Trả lại cho Hoàng Văn T:

- 01 (một) ví da màu đen, trên ví có dòng chữ Boss Hugoboss (Thu giữ của Hoàng Văn T).

* Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 650.000,đ do bị cáo bán ma túy thu lợi bất chính trong tổng số tiền 2.990.000,đ thu được của bị cáo.

* Tạm giữ số tiền 1.170.000,đ của bị cáo để đảm bảo thi hành án (Thu của bị cáo 2.990.000,đ).

* Trả cho chị Hoàng Thị T1 số tiền 1.170.000,đ (trong số tiền thu của bị cáo 2.990.000,đ)

- Về án phí miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng điều tra viên cơ quan điều tra Công an huyện N, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh T2, anh H, chị T1, người làm chứng anh Ng, anh T3, anh S. Bị cáo không có ý kiến. Kiểm sát viên nêu quan điểm, việc vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng việc xét xử, vì họ đã nhận được giấy triệu tập hợp lệ đến phiên tòa, nên việc vắng mặt có lý do của anh T2, chị T1, anh H và những người làm chứng không ảnh hưởng việc xét xử, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn T: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cụ thể, Trong ngày 15 và 16/8/2022, tại khu vực thôn Đ, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Hoàng Văn T – Sinh năm 1992, trú tại thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại Heroine nhiều lần, cho nhiều người cụ thể: Bán cho Hoàng Văn Ng – Sinh năm 1992, trú tại thôn Kh, xã C, huyện N 02 lần tổng là 03 (ba) gói nhỏ được 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng); Bán cho Nông Văn T3 – Sinh năm 1987, trú tại thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) gói nhỏ được 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng); Bán cho Hoàng Văn T2 – Sinh năm 1991, trú tại thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) gói nhỏ được 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Bán cho Hoàng Văn S – Sinh năm 1986, trú tại thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn 02 (hai) gói nhỏ

được 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Tổng số tiền Hoàng Văn T bán ma túy thu lợi bất chính là 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của Hoàng Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương và phạm tội thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành " Tội mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

……;

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: Tiền án, tiền sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và *" người phạm tội tự thú"*. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Đánh giá ý kiến, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo:

Quan điểm của người bào chữa của bị cáo khi đánh giá về nhân thân, tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị cho bị cáo được hưởng hình phạt là 07 năm là nằm trong khung hình phạt. HĐXX sẽ xem xét, cân nhắc khi lượng hình.

[6] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy: Bị cáo Hoàng Văn T có đầy đủ sự hiểu biết, nhận thức về pháp luật. Bị cáo T là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy, bị cáo đã bán cho những người nghiện khác để thu lợi bất chính. Do vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy

mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy bị cáo có hành vi mua bán ma túy nhằm mục đích để kiếm lời nên thấy rằng cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 BLHS

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với : 01 phong bì niêm phong ký hiệu T161, mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, bên trong có chứa 1,735g (một phẩy bảy ba năm gam) ma túy; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên ngoài ghi " Vật chứng còn lại vụ mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/8/2022"; 01 (một) phong bì dán kín niêm phong ký hiệu B3 bên trong có: 02 (hai) bơm kim tiêm đã qua sử dụng là các vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, số 12001817, mang tên Hoàng Thị T1, địa chỉ: P, H, B, Lạng Sơn; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 12B1 - 180.94. Số máy: JF94E0355346; Số khung: RLHJF6339MZ144854. Có chìa khóa xe kèm theo, xe đã qua sử dụng cũ, giấy tờ xe mang tên Hoàng Thị T1 (vợ của Hoàng Văn T). Chị T1 xác định chiếc xe là tài sản riêng của chị T1, tuy nhiên HĐXX xét thấy xe được tạo lập trong thời kỳ hôn nhân và là tài sản chung của bị cáo và chị Hoàng Thị T1. Chiếc xe xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo và chị Hoàng Thị T1;

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: SamSung Galasy J7 Prime, có số sêri là: R58HB693WMZ. Điện thoại có màu trắng, ốp màu đen. Điện thoại đã qua sử dụng cũ. (Thu giữ của Hoàng Văn T) và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, bàn phím số, có màu đen. Số seri 1 là: 356957094323798; số seri 2: 366957099323793 (Tạm giữ của Hoàng Văn T2). Xét thấy liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- Đối với: 01 (một) ví da màu đen, trên ví có dòng chữ Boss Hugoboss (Thu giữ của Hoàng Văn T) Không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Hoàng Văn T.

- Đối với: Số tiền 2.990.000,đ (Hai triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) trong đó có 650.000,đ Hoàng Văn T bán ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại 2.340.000,đ là của bị cáo và vợ bị cáo. Đối với số tiền của bị cáo 1.170.000,đ cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Trả lại số tiền 1.170.000,đ cho chị Hoàng Thị T1.

[8] Đối với người đàn ông không quen biết theo Hoàng Văn T khai nhận là người đã bán ma túy cho T vào ngày 14/8/2022 tại khu vực Chợ Lớn, thành phố Bắc Ninh do không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Điều tra không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Hi – Sinh năm 1968 là chủ nhà nghỉ Th tại Tổ nhân dân G, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn ngày 16/8/2022 cho T, T2, S thuê phòng

nghỉ sau đó T, T2, S có sử dụng ma túy tại đó. Tuy nhiên bà Hi hoàn toàn không biết các đối tượng trên có tàng trữ và sử dụng ma tuy tại phòng 201 nên không có căn cứ để xử lý là đúng.

Đối với Hoàng Văn Ng, Nông Văn T3, Hoàng Văn T2 và Hoàng Văn S là những người đã mua ma túy Heroine với Hoàng Văn T vào các ngày 15, 16/8/2022 để sử dụng cá nhân, Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ng, T3, T2 và S là đúng quy định

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và bị cáo có đơn đề nghị miễn án phí, cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

[2] Căn cứ: Điểm b, c, khoản 2, 5 Điều 251; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 07(bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi năm) ngày để đảm bảo thi hành án

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Văn T số tiền 5.000.000,đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015**:**

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong dán kín ký hiệu T161, mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, bên trong chứa 1,735g (một phẩy bảy ba năm gam) ma túy;

+ 01 phong bì niêm phong dán kín ký hiệu A3 bên ngoài ghi " Vật chứng còn lại vụ mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/8/2022";

+ 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ký hiệu B3 bên trong có: 02 (hai) bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

* Trả lại cho bị cáo và chị Hoàng Thị T1:

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, số 12001817 cấp ngày 19/10/2021, mang tên Hoàng Thị T1,.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu đỏ đen, biển kiểmsoát:12B1-180.94.Sốmáy:JF94E0355346;Sốkhung: RLHJF6339MZ144854. Cùng một chìa khóa xe mô tô.

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu: SamSung Galasy J7 Prime, màu trắng, loại màn hình cảm ứng có ốp màu đen, điện thoại có số IMEI 1 là: 355228081551457/01, số IMEI 2 là: 355229081551455/01, có số sêri là: R58HB693WMZ; bên trong có lắp 01 thẻ sim Viettel có số thuê bao: 0869068063, số seri sim: 8984 048000 09013 14731.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, bàn phím bấm, có màu đen. Điện thoại có số IMEI 1 là: 356957094323798 ,số IMEI 2 là: 66957099323793, số seri: R58HB693WMZ; bên trong có lắp 02 thẻ sim, sim 1 thẻ sim Vinaphone có số thuê bao: 0839379635, số seri sim: 8984 048000 03836 82535, sim 2 thẻ sim Viettel có số thuê bao: 0982384424, số seri sim: 8984 20001 12108 53519

*Trả lại cho Hoàng Văn T:

- 01 (một) ví da màu đen, trên ví có dòng chữ BOSS HUGOBOSS.

* Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 650.000,đ do bị cáo bán ma túy thu lợi bất chính trong tổng số tiền 2.990.000,đ thu được của bị cáo.

* Tạm giữ số tiền 1.170.000,đ của bị cáo để đảm bảo thi hành án (trong số tiền thu của bị cáo 2.990.000,đ).

* Trả lại cho chị Hoàng Thị T1 số tiền 1.170.000,đ (trong số tiền thu của bị cáo 2.990.000,đ).

(Số lượng, hiện trạng vật chứng theo 02 biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Bắc Kạn ngày 12 tháng 01 năm 2023 và ngày 17 tháng 01 năm 2023).

[4] Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

[5] Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo

phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Luân

Nơi nhận:
-VKSND huyện(01b);
- VKSND tỉnh;
-TA tỉnh(01b);
- CA huyện(02b);
- Bị cáo(01b);
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- THA dân sự(01b);
-THA hình sự(01b);
-Hồ sơ CA huyện(01b);
-Sở Tư pháp tỉnh (01b);
-Lưu hồ sơ vụ án;TA
-CT phiên toà(01b);TA.